



DANH MỤC TÀI LIỆU CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

- 1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông.**
- 2. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông.**
- 3. Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT và BKS.**
- 4. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026.**
- 5. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.**
- 6. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026.**
- 7. Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2025 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026.**
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (tóm tắt).
- 8. Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.**
- 9. Tờ trình Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.**
- 10. Tờ trình Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026.**
- 11. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**
- 12. Bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS.**

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12



Thời gian: Từ 8h30' ngày 25/6/2026

Địa điểm: Trụ sở Công ty CP Sông Đà 12, V5A-01, KĐT Văn Phú, P.Kiến Hưng, Hà Nội

Thời gian	Nội dung
8h30'-9h00'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông
9h00'-9h05'	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, công bố đủ điều kiện tiến hành ĐH - Khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. - Giới thiệu 'Đoàn Chủ tịch', "Chủ tọa" - Cử "Ban thư ký"; Bầu "Ban kiểm phiếu" - Thông qua "Chương trình" và "Quy chế tổ chức Đại hội".
9h05'-10h00'	Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội: 1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026. 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động thẩm định năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. 4. Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán) và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. 5. Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026. 6. Tờ trình phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2026. 7. Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026 cho HĐQT và BKS. 8. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. 9. Tờ trình Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS.
10h00' -10h25'	Bầu bổ sung HĐQT và BKS - Thông qua Quy chế bầu cử. - Thông qua danh sách đề cử, ứng cử, giới thiệu thông tin về ứng viên tham gia HĐQT và BKS. - Hướng dẫn bầu cử - Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT và BKS
10h25'-11h05'	- Đại hội thảo luận - Ý kiến phát biểu của Cổ đông và trả lời câu hỏi của các cổ đông - Phát biểu ý kiến của các vị Đại biểu khách mời
11h05'-11h10'	Biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
11h10'-11h15'	Đại hội nghỉ giải lao và kiểm phiếu
11h15'-11h25'	- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội và kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS. - Thành viên HĐQT và BKS mới ra mắt. - Đại hội nghỉ giải lao tại chỗ.
11h25'-11h30'	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội - Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét tại Đại hội.

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Sông Đà 12 (Công ty).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham gia Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này

Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2: Cổ đông tham dự Đại hội**1. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty được chốt vào ngày 05/05/2026 đều có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo: Giấy mời họp (bản gốc); Căn cước công dân/Hộ chiếu; Giấy ủy quyền và Giấy mời họp (bản gốc) (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền (theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty phát hành) thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần

biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã được tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để ĐHĐCĐ diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp;

b) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội; và

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

Điều 5. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa Đại hội cử, số lượng 01 người;

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội vào biên bản Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu câu hỏi/phát biểu của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm (01) Trưởng Ban và các thành viên. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông biểu quyết, thu phiếu biểu quyết của cổ đông, kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu.

b) Báo cáo kết quả kiểm phiếu với Đại hội.

3. Ban kiểm phiếu làm việc độc lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% số cổ

phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.

2. Trường hợp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Tiến trình Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua trong 01 (một) buổi.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 9. Thẻ thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Các quy định chung về biểu quyết: Tất cả nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một (01) đơn vị biểu quyết.

2. Cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông) đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát:

a) Một (01) “**Thẻ biểu quyết**” (*màu xanh*) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề chung trong Đại hội (trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội, việc bầu thành viên HĐQT, BKS). Cổ đông sẽ biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và giơ Thẻ để xin phát biểu tại Đại hội.

b) Một (01) “**Phiếu biểu quyết**” (*màu trắng*) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết thông qua đối với các báo cáo, tờ trình trong Đại hội. Nội dung các vấn đề biểu quyết đã in sẵn trong phiếu và có 3 phương án biểu quyết (Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến) cho mỗi vấn đề. Cổ đông quyết định phương án biểu quyết nào của vấn đề nào thì đánh dấu (X) hoặc (V) vào vào ô lựa chọn tương ứng. Mỗi vấn đề thông qua ĐHĐCĐ chỉ được biểu quyết 01 phương án.

c) Một (01) “**Phiếu bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị**” (*màu hồng*) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

d) Một (01) “**Phiếu bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát**” (*màu vàng*) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Sau khi biểu quyết tất cả nội dung ghi trong Phiếu biểu quyết, cổ đông/người nhận ủy quyền ký xác nhận và ghi rõ họ tên. Trường hợp cổ đông đánh dấu sai, thì gạch đi và đánh dấu lại vào ô vuông theo đúng ý kiến của mình và ký bên cạnh để xác nhận ý kiến cuối cùng hoặc liên hệ Ban Kiểm phiếu để xin đổi lại phiếu mới.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Công ty phát hành.
- Phiếu không có dấu đỏ của Công ty.
- Phiếu bị tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm ngoài nội dung đã in sẵn.
- Phiếu bị rách rời không còn nguyên vẹn, không có chữ ký xác nhận của cổ đông.



Trường hợp cổ đông không điền ô nào hoặc điền từ 2 ô trở lên cho mỗi nội dung cần biểu quyết thì nội dung biểu quyết này sẽ được tính là không hợp lệ.

5. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2025-2030 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và được thực hiện theo Quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội.

6. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- e) Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 mục này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội lập thành Biên bản.
2. Biên bản, Nghị quyết Đại hội phải được công bố trước Đại hội, được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.
3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được công bố toàn văn trên trang thông tin điện tử theo địa chỉ <http://www.songda12.com>; Được công bố, gửi cho các cổ đông theo đúng quy định.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 04 Chương, 12 Điều được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của nhà nước có liên quan.
3. Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 biểu quyết thông qua và chấm dứt hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Chiến

DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Sông Đà 12.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Sông Đà 12 (Công ty) tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đảm bảo tuân thủ quy định của pháp Luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với Quy chế này.
- Bầu cử đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông công ty có mặt tại ĐHĐCĐ.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

2.1. Số lượng thành viên HĐQT bổ sung: 01 thành viên.

2.2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: Là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 26 Điều lệ của Công ty.

Điều 3. Điều kiện ứng cử, đề cử tham gia HĐQT

3.1. Điều kiện ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2026 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia HĐQT Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm thành viên HĐQT Công ty.

3.2. Trường hợp số lượng các ứng viên làm thành viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng viên còn thiếu do HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Số lượng ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử phải công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua danh sách trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên

4.1. Số lượng Kiểm soát viên bổ sung là 02 thành viên.

4.2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên được bầu bổ sung: là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030

4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 45 Điều lệ của Công ty.

Điều 5. Điều kiện ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

5.1. Điều kiện ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2026 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia Kiểm soát viên Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm Kiểm soát viên Công ty.

5.2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng viên còn thiếu do BKS phối hợp với HĐQT đương nhiệm đề cử. Số lượng ứng viên do BKS và HĐQT đương nhiệm đề cử phải công bố rõ ràng và được Đại hội thông qua danh sách trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử của các ứng viên

- Đơn ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS và danh sách nhóm cổ đông (bản gốc theo mẫu gửi kèm).

- Thông tin cá nhân của từng ứng viên đã khai đầy đủ các nội dung (bản gốc theo mẫu gửi kèm).

- Bản sao CCCD hoặc Hộ chiếu của từng ứng viên.

6.1. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử các ứng viên được gửi về Công ty theo địa chỉ:

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 12.

- V5A-01 khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

- Thời gian chậm nhất: 03 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ.

6.2. HĐQT công ty đương nhiệm xem xét và chỉ chấp nhận những hồ sơ ứng cử/đề cử đảm bảo thời gian theo quy định, đáp ứng đủ điều kiện ứng cử /đề cử và những ứng viên có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách trình ĐHĐCĐ thông qua các ứng cử viên để tiến hành bầu cử tại đại hội.

Điều 7. Phương thức bầu cử

Số thành viên được bầu bổ sung vào HĐQT là 01 thành viên, bầu bổ sung vào BKS là 02 thành viên. Việc bầu làm thành viên HĐQT/BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT là 01 thành viên khi bầu làm thành viên HĐQT, BKS là 02 thành viên khi bầu làm thành viên BKS của Công ty.

Điều 8. Hình thức tiến hành bầu cử

8.1. Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS ("Phiếu bầu cử"), trên đó có ghi: Tên cổ đông hoặc tên đại diện ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần và tổng số quyền bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu vào HĐQT/BKS và danh sách các ứng viên vào HĐQT/BKS.

- Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được đóng dấu của Công ty.

8.2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a) Phiếu bầu hợp lệ:

- Là Phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có dấu của Công ty, được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận.

- Phiếu bầu không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa.

b) Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
- Phiếu bầu không có dấu của Công ty.
- Phiếu bầu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc phiếu không do cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký.
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được bầu của cổ đông.
- Phiếu bầu cho các ứng viên không có trong danh sách bầu cử.
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- Các Phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c) Cách ghi Phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số lượng quyền muốn bầu vào cột “Số quyền bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc gạch ngang cột “Số quyền bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

8.3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS vào hòm phiếu:

- Trước khi thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ chuyển Hòm phiếu đến và tiến hành kiểm tra Hòm phiếu và niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu vào hòm phiếu chỉ được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông tiến hành bỏ phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu chuyển đến địa điểm kiểm phiếu.
- Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

8.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong một (01) phòng riêng hoặc khu vực riêng. Ngoài Ban kiểm phiếu thì không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu, kể cả



cổ đông là người của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu.
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu, bàn giao lại cho HĐQT ngay sau khi Đại hội bế mạc.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu.
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu.
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự đại hội đồng cổ đông.
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu.
 - + Số Phiếu bầu hợp lệ, Phiếu bầu không hợp lệ.
 - + Số quyền bầu cho mỗi ứng viên là thành viên HĐQT; thành viên BKS.
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và xác nhận của Chủ tọa Đại hội.
- Sau khi lập xong Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc công khai Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 9. Nguyên tắc xác định các ứng viên trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS

Người trúng cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng theo quy định là HĐQT gồm một (01) thành viên, BKS gồm hai (02) thành viên. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau mà một trong số các ứng viên đó vượt quá số lượng cần bầu, thì sẽ ưu tiên lựa chọn những ứng viên có sở hữu số cổ phần trong Công ty từ cao xuống thấp. Trường hợp số cổ phần sở hữu của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau ngay tại Đại hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban tổ chức Đại hội sẽ trực tiếp kiểm tra lại. Nếu phát hiện sai sót hoặc có sự gian lận trong việc bầu cử hoặc kiểm phiếu, Ban tổ chức Đại hội sẽ xem xét việc đính chính lại số liệu hoặc hủy bỏ kết quả bầu cử và tổ chức bầu cử lại. Việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đặng Văn Chiến

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12**

Qua một năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thay mặt Ban điều hành Công ty, Tổng giám đốc trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty, như sau:

I/-Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán):

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%HT
1	Giá trị SXKD	Triệu đồng	900	2.936	326,2%
2	Doanh thu	Triệu đồng	8.994	5.062	56,3%
3	Lợi nhuận				
	+ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50	-4.439	-8.877%
	+ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	50	-4.439	-8.877%
4	Các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	1.123	188	16,7%
5	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	-167.120	-171.869	97,15%
6	Tổng tài sản	Triệu đồng	111.140	108.567	97,7%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	
8	Công tác đầu tư	Triệu đồng	0	0	

(có báo cáo chi tiết kèm theo)

2. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực quản lý điều hành:

** Những việc đã làm được:*

- Đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 24/6/2025. Công bố Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2025 và nhân sự HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 theo quy định.

- Đã thực hiện việc bán đấu giá lô 432.144 cổ phiếu SCL (Công ty CP Sông Đà Cao Cường) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội từ ngày 22/8/2025 nhưng không thành công, do không có nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu của Công ty. Hiện nay Công ty đã thực hiện xong công tác thẩm định lại giá trị cổ phiếu để thực hiện việc chuyển nhượng theo tinh thần Nghị quyết số 103 của HĐQT Tổng công ty Sông Đà.

- Đã thực hiện các thủ tục thẩm định giá, quyết định giá khởi điểm bán đấu giá, lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để bán đấu giá số tài sản cũ hỏng và vật tư tồn kho tại Phả Lại từ ngày 15/10/2025 nhưng không bán được trong phiên đấu giá đầu tiên do không có khách hàng đăng ký tham gia. Hiện Công ty đang tiếp tục thực hiện thủ tục bán đấu giá cho đến khi thành công.

- Đã tập hợp hồ sơ và đã tiến hành khởi kiện cá nhân để thu hồi công nợ.

- Thực hiện xong thủ tục xin tạm dừng Xí nghiệp xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải thêm 01 năm, bắt đầu từ ngày 10/9/2025.

- Đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Đã hoàn thành xong Hồ sơ pháp lý, hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ hoàn công. Phối hợp cùng Tổng thầu (BĐH) cùng liên danh nhà thầu PVC Duyên Hải lập khối lượng quyết toán gói thầu Hệ thống nước ngọt thuộc Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 trình chủ đầu tư.

- Tính đến thời điểm lập báo cáo này, Công ty đã trả lương cho cán bộ nhân viên đến hết tháng 02/2026.

- Trong Quý IV/2025, cổ đông lớn của Công ty là Tổng công ty Xi măng Việt Nam đã thực hiện thoái vốn thành công toàn bộ số lượng 1.200.000 cổ phiếu đang nắm giữ tại Sông Đà 12.

** Những việc chưa làm được, còn tồn tại:*

- Công ty chưa ký thêm được Phiếu giá thanh toán nội bộ nào tại công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 nguyên nhân một mặt do thiếu hồ sơ chất lượng tại các mốc do Công ty thi công và tại các mốc Ban điều hành thi công thay cho Công ty và mặt khác do các đơn vị thi công đang tập trung thực hiện công tác bảo vệ khối lượng, giá trị quyết toán với kiểm toán độc lập của Chủ đầu tư.

- Đối với các khoản công nợ nội bộ đã tồn tại nhiều năm, liên quan đến nhiều tập thể, cá nhân, đến nay Công ty chưa có biện pháp hiệu quả để thu hồi công nợ. Mặt khác, hồ sơ theo dõi, quản lý của một số khoản công nợ không đầy đủ hoặc không tìm thấy hồ sơ cũng gây khó khăn cho công tác thu hồi nợ.

- Năm 2025 chi phí tiền lương của Công ty phải chi trả là: 1,1 tỷ đồng. Trong bối cảnh Công ty không có việc làm, việc thu hồi công nợ còn nhiều vướng mắc thì việc đảm bảo nguồn tiền để duy trì bộ máy hiện nay là rất khó khăn. Bên cạnh đó số lượng cán bộ tại Công ty còn ít nhưng khối lượng công việc tồn tại cần giải quyết còn rất lớn, hồ sơ tồn đọng từ nhiều những năm trước nên xử lý chưa hiệu quả và dứt điểm do nhiều lĩnh vực không đúng với chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ công nhân viên đã ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Chưa có nguồn để thanh toán công nợ cho cơ quan Thuế, BHXH và chi trả cổ tức năm 2011, 2012.

Đánh giá về kết quả hoạt động điều hành năm 2025: Nhìn chung, trong năm 2025 vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn thách thức bởi thiếu việc làm, bị phong tỏa hóa đơn, phạt chậm nộp thuế, tiếp tục phải gánh tiềm ẩn lỗ từ các năm trước, các Chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán, nhưng tập thể Ban Giám đốc điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực thực hiện vai trò trách nhiệm của mình, phối hợp cùng Hội đồng quản trị đưa ra nhiều giải pháp quyết liệt nhằm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, công tác thu hồi công nợ có nhiều tiến bộ, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục bị lỗ, Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đề ra.

II/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và năng lực hiện tại Công ty CP Sông Đà 12 xây dựng kế hoạch năm 2026 với các chỉ tiêu và một số giải



pháp thực hiện chính như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Tổng giá trị SXKD:	9,45 tỷ đồng.
- Doanh thu:	12,98 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	0,15 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	0,15 tỷ đồng.
- Các khoản nộp Nhà nước:	0,68 tỷ đồng.
- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức:	0 %.

2. Nhiệm vụ trọng tâm và một số giải pháp thực hiện chính:

- Xác định nhiệm vụ hàng đầu vẫn là tập trung số một cho công tác thu vốn, thu hồi công nợ.

- Sắp xếp tinh gọn bộ máy, tuyển dụng cán bộ có năng lực và thuyền giảm, điều chuyển cán bộ tại các vị trí công việc không đảm bảo yêu cầu để đảm bảo đáp ứng nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện công tác thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường để giải quyết dứt điểm tranh chấp tại Tòa án, có tiền trả nợ cho Cục thuế Hà Nội để xin xuất hóa đơn lẻ phục vụ công tác thu vốn tại công trình NM Nhiệt điện Thái Bình 2 và các công trình khác, số tiền còn lại nếu có sẽ trả một phần tiền nợ bảo hiểm và tiếp tục triển khai các công việc khác.

- Giải quyết các vướng mắc để tiếp tục công tác hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh quyết toán công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 và các công trình khác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bán thanh lý số tài sản cũ và giá trị lợi thế quyền thuê đất tại Phả Lại.

- Tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực để cùng triển khai các phương án khai thác sử dụng có hiệu quả các khu đất của Công ty đảm bảo đúng mục đích, quy định của pháp luật.

- Tập trung rà soát, phân loại công nợ, lập kế hoạch thu hồi công nợ theo từng nhóm, đặc biệt giải quyết dứt điểm đối với các khoản công nợ tạm ứng cá nhân. Tiếp tục tập hợp hồ sơ và tiến hành khởi kiện các tổ chức, cá nhân nhằm thu hồi tiền về cho Công ty

- Thực hiện tiết giảm tối đa chi phí quản lý.

- Theo dõi, bám sát các mục tiêu kế hoạch, kịp thời phát hiện các vướng mắc để có các biện pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

- Cân đối nguồn để thanh toán lương cho người lao động, thanh toán một phần Fthuế và bảo hiểm xã hội.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 12 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. Kính mong Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến và thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty (B/c).
- Ban kiểm soát (B/c).
- Lưu TH.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hải

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

1. Tình hình nhân sự của HĐQT:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025-2030 được Đại hội đồng cổ đông bầu là năm (05) người, bao gồm:

- | | |
|-----------------------|--------------------------------------|
| ①- Ông Đặng Văn Chiến | - Chủ tịch HĐQT |
| ②- Ông Nguyễn Văn Hải | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| ③- Ông Đào Tuấn Khôi | - Thành viên HĐQT |
| ④- Ông Trần Thế Hệ | - Thành viên HĐQT |
| ⑤- Ông Nguyễn Anh Đào | - Thành viên HĐQT |

Tuy nhiên đến ngày 02/3/2026, ông Đào Tuấn Khôi đã có đơn từ nhiệm theo văn bản số 328/VICEM-HĐQT của TCT Xi măng Việt Nam, ngày 27/02/2026 Về việc thôi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 12 và từ thời điểm đó ông Đào Tuấn Khôi không tham họp và điều hành hoạt động của Công ty, như vậy đến thời điểm hiện tại nhân sự HĐQT Công ty còn 4 người.

2. Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ và bất thường để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của HĐQT các kỳ họp trước, xem xét quyết định các vấn đề quản trị và điều hành của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- Số phiên họp: 13 phiên.
- Số văn bản đã ban hành: 104 trong đó số nghị quyết và quyết định: 35.
- Nội dung các phiên họp trong năm 2025, cụ thể như sau:
 - + Phiên họp thường kỳ Quý IV/2024 ngày 13/01/2025: Thông qua Chương trình công tác năm 2025 của HĐQT; Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT tại kỳ họp trước; Thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý

IV/2024 và năm 2024. Dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2025 trình ĐHĐCĐ phê duyệt; Dự kiến Kế hoạch Quý I/2025.

- + Phiên họp bất thường ngày 12/2/2025: Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 13/02/2025 cho đến khi có ý kiến thông qua về nhân sự của TCT Sông Đà.
- + Phiên họp bất thường ngày 20/2/2025: Thông qua nhận xét cán bộ đối với ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên HĐQT và ông Trần Thế Hệ - Thành viên HĐQT.
- + Phiên họp thường kỳ Quý I/2025 ngày 15/05/2025: Kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD Quý I và kế hoạch Quý II/2025; Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025; Thông qua nội dung chương trình và tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên 2025; Thông qua triển khai phương án đấu giá cổ phiếu SCL và một số vấn đề khác của Công ty.
- + Phiên họp bất thường ngày 30/5/2025: Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu SCL ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng.
- + Phiên họp bất thường ngày 19/6/2025: Thông qua Điều chỉnh Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường (49%).
- + Phiên họp bất thường ngày 24/6/2025: về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.
- + Phiên họp bất thường ngày 24/6/2025: về việc bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày 24/06/2025.
- + Phiên họp thường kỳ Quý II/2025 ngày 30/7/2025: Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT; Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT tại kỳ họp trước; Kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD Quý II - 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD Quý III - 6 tháng cuối năm 2025 và một số vấn đề khác của Công ty.
- + Phiên họp bất thường ngày 28/8/2025: Xem xét và thảo luận về việc tiếp tục tạm ngừng hoạt động của Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải 01 năm kể từ ngày 10/09/2025 đến 09/09/2026.
- + Phiên họp bất thường ngày 15/9/2025: Xem xét và thảo luận các Tờ trình của Tổng giám đốc Công ty.
- + Phiên họp bất thường ngày 24/9/2025: Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu SCL ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng.
- + Phiên họp thường kỳ Quý III/2025 ngày 07/11/2025: Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT tại kỳ họp trước; Kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD Quý III - 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch Quý IV năm 2025.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

a) Kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2025 (Một số chỉ tiêu chủ yếu):

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 2,94 tỷ đồng/KH năm 0,90 tỷ đồng, = 326%.
- Tổng Doanh thu thực hiện: 5,06 tỷ đồng/KH năm 8,99 tỷ đồng, đạt 56%.
- Lợi nhuận:

- + Lợi nhuận trước thuế: -4,44 tỷ đồng/KH năm 0,05 tỷ đồng = -8.877%.
- + Lợi nhuận sau thuế: -4,44 tỷ đồng/KH năm 0,05 tỷ đồng = -8.877%.
- Các khoản nộp nhà nước: 0,19 tỷ đồng/KH năm 1,12 tỷ đồng, đạt 17%.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2025: -171,87 tỷ đồng.
- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2025: 108,57 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 0%.
- Đầu tư: 0.

b) Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Nhận ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: 40 Giảng Võ, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

c) Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025:

- Căn cứ mục 9.2 Điều 1 Nghị quyết số 01/SĐ12-NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và tình hình thực tế của Công ty. Công ty dự kiến chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025 với tổng số tiền là 248.400.000 đồng, cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 1 người x 3.700.000 đồng/tháng x 12 tháng = 44.400.000 đồng.

+ Thành viên HĐQT: 4 người x 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 144.000.000 đồng.

+ Trưởng BKS kiêm nhiệm: 1 người x 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng.

+ Thành viên BKS: 2 người x 1.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 24.000.000 đồng.

- Đối với tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025, Công ty sẽ chi trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và hoạt động khác:

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc để có những chỉ đạo kịp thời, sát sao tất cả các hoạt động trong Công ty tuân thủ đúng pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã ban hành, hạn chế tối đa các rủi ro, sai sót.

- Tham dự các cuộc họp giao ban, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty và có các buổi làm việc trực tiếp với Chủ đầu tư, Tổng thầu, Ban Quản lý dự án và Ban điều hành tại các công trình lớn để bàn giải quyết các vướng mắc như: Tổng công ty Sông Đà; Ban điều hành Nhiệt điện Thái Bình 2,...

- Phối hợp và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị: Nhìn chung trong năm 2025, Tổng giám đốc đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Triển khai các nội dung tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành theo đúng quy trình và tiến độ đề ra. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty tuân thủ theo qui định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

- Hội đồng quản trị thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty và trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

+ Tổng giá trị SXKD:	9,45 tỷ đồng.
+ Doanh thu:	12,98 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	0,15 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	0,15 tỷ đồng.
+ Các khoản nộp Nhà nước:	0,68 tỷ đồng.
+ Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức:	0%.

- Xây dựng chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2026.

- Dự kiến nhân sự đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2026 - 2030.

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên của Công ty năm 2026.

- Duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý theo quy định, họp bất thường (trong trường hợp cần thiết) và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026.

- Chỉ đạo xây dựng phương án tái cơ cấu tổng thể hoạt động SXKD và tình hình tài chính cùng các giải pháp tích cực để thúc đẩy hoạt động SXKD, tạo lợi nhuận để bù đắp lỗ lũy kế của Công ty.

- Chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác thu vốn và thu hồi công nợ. Tập trung trọng điểm vào chỉ đạo công tác thu hồi và xử lý dứt điểm các khoản công nợ phải thu tồn đọng đặc biệt là công nợ cá nhân, tạo nguồn vốn để cân đối trả nợ khách hàng và triển khai thực hiện các công việc mới.

- Chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ, làm việc với các Chủ đầu tư/ Ban điều hành để giải quyết các vướng mắc phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh toán các công trình.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp quy định của pháp luật.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai kế hoạch năm 2026, đồng thời hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc điều hành tháo gỡ những khó

khẩn, vướng mắc để có các quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét đóng góp ý kiến và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (báo cáo).
- TCT Sông Đà -CTCP (báo cáo).
- Các T/v HĐQT, BKS Cty.
- Lưu HĐQT

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đặng Văn Chiến



CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/BC-BKS

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2026



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội do Công ty Cổ phần Sông Đà 12 cung cấp.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 12 báo cáo kết quả hoạt động 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát năm như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Về nhân sự:

Nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được kiện toàn tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025. Tuy nhiên, trong năm 2026, 01 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban kiểm soát đã có đơn từ nhiệm.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động trong công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

- Xem xét, tham gia ý kiến đối với các vấn đề, nội dung được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc xin ý kiến liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời). Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 phiên họp định kỳ và bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, các quy định khác của pháp luật và của Công ty.

- Rà soát Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Đơn vị kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 theo chế độ kế toán hiện hành.

- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và các báo cáo của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng Cổ đông.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện tương đối tốt.



- Phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

3. Đánh giá kết quả báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025

Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Giá trị SXKD	Triệu đồng	900	2.936	326,2%
Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	8.994	5.062	56,3%
Các khoản nộp NSNN	Triệu đồng	1.123	188	16,7%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50	(4.439)	-88,77%
Lỗ lũy kế đến 31/12/2025	Triệu đồng		(237.646)	

Năm 2025, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã đôn đốc, triển khai thực hiện các công tác thoái vốn, thu hồi vốn, công nợ tại các Dự án xây lắp, thanh lý tài sản cũ hỏng và vật tư tồn kho, tìm kiếm các dự án mới; tuy nhiên kết quả đạt được không cao. Một số các nguyên nhân như sau:

- Chưa tìm được đối tác, nhà đầu tư tiềm năng cho các công tác thoái vốn, thanh lý tài sản hư hỏng/không còn nhu cầu sử dụng.

- Do tình hình tài chính yếu kém, lỗ lũy kế âm Vốn Điều lệ, không có tiền vốn và các tài sản đảm bảo nên Công ty không đủ điều kiện để thực hiện bảo lãnh của Ngân hàng để tham gia các dự án mới. Đồng thời, thiếu nhân lực, máy móc thiết bị; kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước thua lỗ; đang chậm nộp thuế, chậm đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN của người lao động... nên Công ty không thể tham gia dự thầu cũng như tham gia thi công các dự án.

- Giá trị khối lượng dở dang xây lắp, tồn kho lớn, tồn tại từ nhiều năm trước đến nay. Việc đôn đốc, thu hồi công nợ của Công ty hiệu quả rất thấp; đồng thời công nợ phải thu nội bộ của Công ty cũng rất lớn, tồn tại qua nhiều năm chưa có biện pháp thu hồi nợ hiệu quả.

- Không có dòng tiền để thanh toán và tiếp tục phát sinh các khoản phạt, chậm nộp, chậm trả, lãi phát sinh từ các khoản dư nợ tồn đọng tiền thuế, bảo hiểm, chưa thanh toán tiền cổ tức năm 2011, 2012... theo quy định.

- Nguồn thu không đủ bù đắp cho các khoản chi phí quản lý phát sinh để duy trì hoạt động của Công ty, cũng như thanh toán các khoản nợ, dẫn đến tiềm ẩn rủi ro về vận hành, tạo sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty như ý kiến đánh giá của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Theo đánh giá của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành SXKD và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2025 là không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Đánh giá kết quả Báo cáo tài chính năm 2025

Đối với Báo cáo tài chính năm 2025 kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội, kết quả đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu phân tích, đánh giá tình hình tài chính năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000 đồng	23.674.321	25.557.571
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000 đồng	41.976	979.814
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	1.000 đồng	3.319.780	3.114.381
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000 đồng	4.495.715	2.623.692

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
4	Hàng tồn kho	1.000 đồng	11.544.441	14.715.712
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.000 đồng	4.272.408	4.123.972
II	Tài sản dài hạn	1.000 đồng	84.892.706	85.532.818
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000 đồng	79.174.207	79.174.207
2	Tài sản cố định	1.000 đồng	558.107	763.160
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000 đồng	4.969.600	4.969.600
4	Tài sản dài hạn khác	1.000 đồng	190.791	625.851
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.000 đồng	108.567.027	111.090.389
I	Nợ phải trả	1.000 đồng	280.436.653	278.520.884
1	Nợ ngắn hạn	1.000 đồng	195.698.653	193.779.451
2	Nợ dài hạn	1.000 đồng	84.737.432	84.741.433
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000 đồng	(171.869.058)	(167.430.495)
1	Vốn chủ sở hữu	1.000 đồng	(171.869.058)	(167.430.495)
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000 đồng	50.000.000	50.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	1.000 đồng	15.777.279	15.777.279
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000 đồng	(237.646.337)	(233.207.774)
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000 đồng	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.000 đồng	108.567.027	111.090.389

Tình hình tài chính của doanh nghiệp rất khó khăn và tiềm ẩn rủi ro về vận hành, tạo sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục. Tổng tài sản cuối năm đạt 108 tỷ đồng, giảm nhẹ so với đầu năm, cho thấy quy mô hoạt động có xu hướng thu hẹp.

Các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng 27,3 tỷ và Phải thu ngắn hạn khác 66,4 tỷ, dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (95,8 tỷ), phải thu dài hạn khác 79,1 tỷ (chủ yếu từ vốn góp tại Dự án nhà ở BMM) không có nhiều thay đổi so với năm trước và ở mức cao.

Trong khi đó, tài sản ngắn hạn giảm từ 25,5 tỷ xuống còn 23,6 tỷ đồng, đặc biệt tiền và các khoản tương đương tiền giảm từ 979 triệu xuống còn 41 triệu. Phải nợ ngắn hạn tăng từ 193,7 tỷ lên 195,6 tỷ đồng. Phản ánh thực trạng công ty đang bị chiếm dụng vốn, rủi ro và nghi ngờ về khả năng thu hồi công nợ và khả năng vận hành liên tục.

Công ty tiếp tục có lỗ phát sinh liên tiếp trong kỳ, lỗ lũy kế đến kỳ báo cáo là (237,6) tỷ đồng, vượt quá vốn góp của chủ sở hữu. Điều này phản ánh công ty đang mất cân đối tài chính nghiêm trọng, chịu áp lực lớn về khả năng thanh toán, nâng cao sự nghi ngờ về khả năng vận hành liên tục.

Kiểm toán viên đã không thể đưa ra ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 của Công ty. Vì vậy, Ban kiểm soát không thống nhất đối với báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Với nội lực và tài chính yếu kém, nhân lực và máy móc thiết bị không có, vấn đề tìm kiếm việc làm, ổn định đời sống cho người lao động vẫn là bài toán khó giải quyết. Ban Kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị đề chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD như sau:

- Kiểm điểm, đánh giá nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025 được ĐHCĐ giao, đồng thời xây dựng các giải cụ thể, quyết liệt để khắc phục, cải thiện tình hình SXKD của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

25

- Xem xét làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm (nếu có) liên quan đến việc đơn vị kiểm toán đưa ra từ chối đưa ra ý kiến đối với Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 và đưa ra phương án khắc phục.

- Rà soát, đánh giá và xác định chính xác đối với các phần khối lượng dở dang, chi phí dở dang, tồn kho tại các công trình đã thi công; vướng mắc liên quan từ đó xác định phương án, chủ trương, biện pháp thu hồi vốn và giá trị khả thi thu hồi và đẩy mạnh công tác hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán để nhận thanh toán công nợ theo quy định

- Đánh giá, phân loại khả năng thu hồi đối với từng khoản nợ để có kế hoạch, tiến độ, biện pháp triển khai thu hồi đối với từng khoản nợ.

- Kiên quyết, quyết liệt thực hiện các hành động pháp lý bao gồm nhưng không giới hạn bởi khởi kiện dân sự, Bán nợ, đề nghị cơ quan Công an xử lý hình sự đối với các đối tượng không hợp tác thực hiện.

- Rà soát, tập hợp hồ sơ, tài liệu liên quan đến các khoản đầu tư góp vốn của Công ty, tìm kiếm các sự hỗ trợ từ các cơ quan chức năng từ đó nghiên cứu, xây dựng phương án xử lý, thoái vốn các khoản đầu tư tài chính theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện công tác thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường tuân thủ các quy định hiện hành theo chủ trương đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận. Xây dựng phương án, báo cáo các cấp có thẩm quyền chấp thuận để triển khai thực hiện nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả các khu đất của Công ty (tại Hải Phòng, Quảng Ninh...), tạo nguồn thu ổn định để duy trì hoạt động của Công ty; đối với các khu đất Công ty xét thấy không có khả năng khai thác, sử dụng hiệu quả, đề nghị xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận để trả lại cho địa phương nhằm khai thác, sử dụng đất có hiệu quả, tiết kiệm chi phí tiền thuê đất của Công ty.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi phí quản lý, chỉ thực hiện chi đối với những khoản chi phí thực sự cần thiết.

- Ưu tiên thu xếp dòng tiền để thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các khoản nộp thuế, đóng BHXH, BHYT, BHTN... của người lao động theo quy định.

- Rà soát, tập hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh để xác định cụ thể trách nhiệm của các tập thể, cá nhân qua các thời kỳ liên quan đến những tồn tại của Công ty đến nay.

- Lỗi lũy kế của công ty tại 31/12/2025 vượt 4,75 lần vốn điều lệ, không đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng theo Luật chứng khoán và các sửa đổi. Do đó, đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, có ý kiến chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu, triển khai xây dựng phương án khắc phục, tái cơ cấu toàn diện Công ty để báo cáo, đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Kiểm soát sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời) có liên quan đến nhiệm vụ của Ban Kiểm soát để có ý kiến đề xuất, kiến nghị, phù hợp.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng/Ban Công ty trong công tác sửa đổi, bổ sung (nếu có) các quy định, quy chế quản lý nội bộ, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của công ty.

- Một số công việc khác theo yêu cầu thực tế khi kiểm soát hoặc khi có yêu cầu của cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

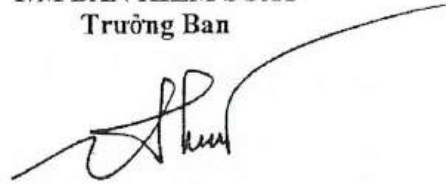
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐ Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS, VP HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Đỗ Anh Thái

1

CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12
Số: MT..-2026/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2025
và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2025: Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty cổ phần Sông Đà 12 đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm tài chính 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (*báo cáo gửi kèm theo*).

2. Phân phối lợi nhuận năm 2025: Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung không phân phối lợi nhuận năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		23.674.321.056	25.557.570.923
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	41.976.192	979.814.140
1. Tiền	111		41.976.192	979.814.140
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.319.780.500	3.114.380.500
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	4.531.478.364	4.326.078.364
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(1.211.697.864)	(1.211.697.864)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		4.495.715.059	2.623.691.956
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	27.304.614.743	25.368.997.911
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	5.903.163.430	5.963.863.430
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	66.444.749.580	66.404.717.207
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(95.801.294.501)	(95.758.368.399)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		644.481.807	644.481.807
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	11.544.441.075	14.715.712.541
1. Hàng tồn kho	141		13.182.573.993	16.353.845.459
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.638.132.918)	(1.638.132.918)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.272.408.230	4.123.971.786
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		58.000.000	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.213.844.128	4.123.971.786
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	564.102	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		84.892.706.712	85.532.818.538
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		79.174.207.496	79.174.207.496
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	79.174.207.496	79.174.207.496
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		558.107.549	763.160.070
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	295.872.408	462.303.313
Nguyên giá	222		17.593.403.791	17.593.403.791
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17.297.531.383)	(17.131.100.478)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	262.235.141	300.856.757
Nguyên giá	228		999.709.888	999.709.888
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(737.474.747)	(698.853.131)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
Nguyên giá	231		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2b	4.969.600.000	4.969.600.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		7.080.000.000	7.080.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		3.212.500.000	3.212.500.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(5.322.900.000)	(5.322.900.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		190.791.667	625.850.972
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		190.791.667	625.850.972
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		108.567.027.768	111.090.389.461

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		280.436.086.540	278.520.884.480
I. Nợ ngắn hạn	310		195.698.653.659	193.779.451.599
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	56.813.252.162	56.568.228.162
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	1.738.634.246	1.741.601.343
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	50.594.274.565	49.558.713.642
4. Phải trả người lao động	314		5.109.528.528	5.074.338.063
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	11.769.632.392	11.622.416.513
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14a	62.861.400.402	61.837.222.512
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	6.811.931.364	7.376.931.364
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		84.737.432.881	84.741.432.881
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.14b	84.737.432.881	84.741.432.881
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(171.869.058.772)	(167.430.495.019)
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	(171.869.058.772)	(167.430.495.019)
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		15.777.278.787	15.777.278.787
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(237.646.337.559)	(233.207.773.806)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(233.207.773.806)	(233.207.773.806)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(4.438.563.753)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		108.567.027.768	111.090.389.461

Người lập biểu



Tạ Kiều Oanh

Lập, ngày 24 tháng 4 năm 2026



Giám đốc

Nguyễn Văn Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	2.993.136.832	3.174.888.779
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2.993.136.832	3.174.888.779
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	3.892.602.594	6.035.741.548
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(899.465.762)	(2.860.852.769)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.061.721.056	71.075
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.118.496.865	1.169.528.331
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.118.496.865	1.144.395.531
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	3.437.483.254	(4.299.980.380)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(3.393.724.825)	269.670.355
11. Thu nhập khác	31	VI.6	7.000.000	2.010.869.985
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.051.838.928	2.540.854.963
13. Lợi nhuận khác	40		(1.044.838.928)	(529.984.978)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(4.438.563.753)	(260.314.623)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(4.438.563.753)	(260.314.623)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	(888)	(52)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	(888)	(52)

Người lập biểu

Oanh

Tạ Kiều Oanh

Lập ngày 24 tháng 4 năm 2026

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(4.438.563.753)	(260.314.623)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8;9	205.052.521	205.052.592
- Các khoản dự phòng	03	VI.4;5	42.926.102	(7.519.521.259)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(20.800)	(26.000)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	1.118.496.865	1.144.395.531
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(3.072.109.065)	(6.430.413.759)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.005.385.649)	6.027.516.724
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		3.171.271.466	5.688.034.036
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		1.058.857.256	(3.575.629.605)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		377.059.305	(572.390.870)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		(205.400.000)	41.600
- Tiền lãi vay đã trả	14		(232.152.061)	(746.360.828)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(907.858.748)	390.797.298
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		20.800	26.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		20.800	26.000



**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12**

Số: 02 /TTr -BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

**TỜ TRÌNH
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12;
- Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Sông Đà 12 như sau:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán thuộc danh sách được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Sông Đà 12.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TV Ban kiểm soát;
- Lưu HĐQT.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Đỗ Anh Thái

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12**
Số: 12./2026/TTr -HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 12**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.
- Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

- | | |
|---------------------------------|----------------|
| - Tổng giá trị SXKD: | 9,45 tỷ đồng. |
| - Doanh thu: | 12,98 tỷ đồng. |
| - Lợi nhuận: | |
| + Lợi nhuận trước thuế: | 0,15 tỷ đồng. |
| + Lợi nhuận sau thuế: | 0,15 tỷ đồng. |
| - Các khoản nộp Nhà nước: | 0,68 tỷ đồng. |
| - Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức: | 0 %. |

Trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cứ vào điều kiện thực tế tại đơn vị được phép điều chỉnh lại kế hoạch SXKD cho phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt, làm cơ sở để thực hiện trong năm 2026.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Chiến

TỜ TRÌNH

**V/v: Quyết toán thù lao năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026
cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 số 01/SĐ12-NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026, như sau:

I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:

Căn cứ mục 9.2 Điều 1 Nghị quyết số 01/SĐ12-NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và tình hình thực tế của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty đề nghị quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Số người	Số tháng	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ		Quyết toán thù lao năm 2025	
				Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/người/năm)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/người/năm)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	12	5.000.000	60.000.000	3.700.000	44.400.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	3.000.000	144.000.000	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban KS kiêm nhiệm	1	12	3.000.000	36.000.000	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS	2	12	1.000.000	24.000.000	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng:				264.000.000		248.400.000

II. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026:

Đề động viên sự đóng góp công sức của HĐQT và BKS Công ty, đặc biệt trong tình trạng khó khăn hiện nay của đơn vị. Hội đồng quản trị Công ty đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2026 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/ng/tháng)	Tổng thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	01 người	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04 người	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban KS kiêm nhiệm	01 người	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS	02 người	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng:			264.000.000

Mức thù lao nói trên được chi trả không phụ thuộc vào tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Chiến

TỜ TRÌNH
V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 12**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Công ty. Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

1. Cập nhật địa chỉ trụ sở chính của Công ty:

Từ ngày 01/7/2025, Việt Nam chính thức triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp tại 34 tỉnh, thành phố dẫn đến thay đổi về đơn vị hành chính. Theo đó, đề xuất điều chỉnh thông tin địa chỉ của Công ty tại Điều lệ Công ty tại khoản 3, Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty như sau:

- Địa chỉ đã đăng ký: Số V5A-01, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
- Địa chỉ sau khi cập nhật: Số V5A-01, Khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Email: songda12.sl2@gmail.com
- Website: <http://www.songda12.com>

Việc điều chỉnh này không làm thay đổi vị trí thực tế của trụ sở Công ty mà chỉ nhằm đảm bảo địa chỉ trụ sở chính của Công ty phù hợp với địa danh hành chính mới đã được cập nhật tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

2. Cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh:

Nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và thống nhất ngành nghề kinh doanh đã đăng ký theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, đề xuất điều chỉnh một số nội dung liên quan đến ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại khoản 1 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty như sau:

- Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký cần sửa đổi:

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
9	Xây nhà các loại	4100
10	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

	Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông(đường bộ, cầu cảng, sân bay)	
15	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh khí nén, chế biến và kinh doanh than mỏ, xăng dầu, mỡ	4661
19	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh thép, xi măng, chất phụ gia bê tông, vật tư, thiết bị xây dựng; Kinh doanh vật liệu không nung	4663
21	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng, thủy lợi, đường dây và trạm biến thế	4220
22	Xây dựng công trình dân dụng kỹ thuật khác Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông, thủy điện, buru điện, hệ thống điện đến 220kV, hệ thống cấp thoát nước công nghiệp và dân dụng; Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 500kV; Xây dựng, quản lý, khai thác và kinh doanh nhà máy điện	4290
29	Sản xuất truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Kinh doanh điện	3510
30	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistics	5229, 52292

- Ngành nghề kinh doanh sau khi cập nhật lại theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025:

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2	Tái chế phế liệu	3830
3	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
4	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5	Cho thuê xe có động cơ	7710
6	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
7	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8	Bốc xếp hàng hóa	5224
9	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
10	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
11	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671
12	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
13	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
14	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
15	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673

16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
17	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
19	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
20	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
21	Xây dựng nhà để ở	4101
22	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu	2029
23	Xây nhà không để ở	4102
24	Xây dựng công trình đường bộ	4212
25	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
26	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
27	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	3315
28	Xây dựng công trình công ích khác	4229
29	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
30	Truyền tải và phân phối điện	3513
31	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

3. Cập nhật thông tin cổ đông sáng lập:

Cập nhật thông tin liên quan đến cổ đông sáng lập công ty được liệt kê tại Phụ lục số 01:

- Thông tin đã đăng ký:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Số vốn góp	Tỷ lệ %/Vốn điều lệ
1	Tổng Công ty Sông Đà	Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Mễ Trì, Hà Nội	2.450.000	24.500.000.000 (Hai bốn tỷ, năm trăm triệu đồng)	49%
2	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội	1.200.000	12.000.000.000 (Mười hai tỷ đồng)	24%
3	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	Tầng 15-18 tòa nhà HH3, Khu đô thị Mỹ Đình, Từ Liêm, HN			

- Thông tin sau khi cập nhật lại:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Số vốn góp	Tỷ lệ %/Vốn điều lệ
1	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP	Tòa nhà Sông Đà, Nhà G10, số 493, Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.450.000	24.500.000.000 (Hai bốn tỷ, năm trăm triệu đồng)	49%
2	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	228 Đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	0%
3	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà (CTCP SJ Group)	Ô đất TT2, Khu đô thị mới Nam An Khánh, Xã An Khánh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	0%

4. Cập nhật thông tin chi nhánh/đơn vị trực thuộc công ty:

Cập nhật thông tin liên quan đến các Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công ty được liệt kê tại Phụ lục số 02:

- Thông tin đã đăng ký:

TT	Tên Chi nhánh/ Xí nghiệp	Địa chỉ	Điện thoại, Fax
1	Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Sông Đà 12.4	55 Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	ĐT: 0225.3527689 Fax: 0225.3850196
2	Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải	Số 133 phố Lục Đầu Giang, phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	
3	Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Sông Đà 12.16	Tổ 6, Khu II, phường Hồng Hà, TP Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	
4	Các Đội xây lắp số 1; số 3; số 6; số 8 và Đội xây lắp số 9.	V5A-01, Phố Victoria, Khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	

- Thông tin sau khi cập nhật lại:

TT	Tên Chi nhánh/ Xí nghiệp	Địa chỉ	Điện thoại, Fax
1	Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải	Số 133 phố Lục đầu Giang, phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	

2	Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Sông Đà 12.16	Tổ 6, Khu II, phường Hạ Long tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	
3	Các Đội xây lắp	V5A-01, Khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Chiến

